TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:51 /2024/QĐST-HNGĐ	*Phú xuyên, ngày 29 tháng 03 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2024/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 03 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Đỗ Phương N** sinh năm 1999 .

HKTT: Thôn H, xã T, huyện X, Hà Nội.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Hồng A**, sinh năm 2002.

HKTT: Thôn H, xã T, huyện X, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 4 điều 210; các điều 211, 212, 213 và 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2024 Về việc các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 38/ 2024/TLST- HN&GĐ Ngày 18 tháng 03 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hoà giải thành mà không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*:* **Anh Đỗ Phương N** và **chị Nguyễn Thị Hồng A.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

+ Về con chung: Chưa có nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

+ Về tài sản chung, công nợ chung vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Phương N xin nộp cả 300.000 đồng ***(Ba trăm ngàn đồng***) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0015377 ngày 18/03/2024 tại Chi cục Thi hành án huyện Phú Xuyên. Anh N đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

Phùng Văn Phong